

31/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809012)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-06

Số SV có mặt: 20..

Số bài thi:20..

Số tờ giấy thi: 2.0.

M. P.V. Sm
Th. Ng. S. Ngọc Linh

STT	Mã SV	Họ và Tên	Anh	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	D.QT (40%)	D.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124150048	Hồ Sỹ Tuấn	Anh	05/11/2005	CCQ2415B	1	<i>anh</i>	7.6	7,8	7,7	
2	2124150060	Đoàn Tấn	Bảo	18/04/2006	CCQ2415B	11	<i>do</i>	6.4	7,6	7,1	
3	2124150078	Đỗ Thanh	Bình	14/05/2006	CCQ2415A	3	<i>do</i>	8.0	7,6	7,8	
4	2124150037	Nguyễn Sơn	Ca	12/08/2006	CCQ2415B	4	<i>co</i>	6.4	6,6	6,5	
5	2124150077	Đồng Phước	Chiến	09/12/2006	CCQ2415A	5	<i>co</i>	7.5	8,2	7,9	
6	2124150081	Lê Bảo	Chung	20/08/2006	CCQ2415A	6	<i>chung</i>	6.3	7,0	6,7	
7	2124150023	Nguyễn Quốc	Đạt	22/07/2006	CCQ2415A	7	<i>dat</i>	6.2	7,2	6,8	
8	2124150063	Nguyễn Tiến	Đạt	28/05/2006	CCQ2415B			6.4			
9	2124150025	Võ Duy	Đạt	06/06/2006	CCQ2415A	9	<i>do</i>	6.9	7,0	7,0	
10	2124150049	Lê Trí	Dũng	08/06/2005	CCQ2415B			6.0			
11	2124150091	Mã Thanh	Duy	15/08/2006	CCQ2415A	38	<i>do</i>	7.4	7,4	7,4	
12	2124150067	Nguyễn Đăng	Duy	14/12/2006	CCQ2415B			0.0			
13	2123050140	Nguyễn Phạm Mạnh	Duy	30/09/2005	CCQ2305D			0.0			
14	2124150019	Văn Tấn	Duy	25/03/2006	CCQ2415A	14	<i>duy</i>	7.9	8,8	8,4	
15	2124150010	Nguyễn Nhật	Hào	02/04/2006	CCQ2415A			0.0			
16	2124150030	Trần Phú	Hiền	28/10/2006	CCQ2415A	16	<i>hu</i>	7.2	6,6	6,8	
17	2124150066	Phạm Văn	Hiệp	14/02/2000	CCQ2415B			0.0			
18	2124150011	Lê Minh	Hiếu	21/12/2006	CCQ2415A	18	<i>hiu</i>	7.9	6,2	6,9	
19	2124150098	Lê Minh	Hiếu	04/08/2006	CCQ2415B	10	<i>hu</i>	6.2	7,0	6,7	
20	2124150071	Nguyễn Minh	Hiếu	18/08/2006	CCQ2415A	20	<i>hiu</i>	7.6	8,0	7,8	
21	2124150053	Võ Trung	Hiếu	04/10/2006	CCQ2415B	24	<i>hu</i>	6.3	7,8	7,8	<i>hu</i>
22	2124150007	Trào An Huy	Hoàng	31/10/2006	CCQ2415A	22	<i>hoang</i>	7.3	6,6	6,9	
23	2124150009	Võ Nguyễn Minh	Hoàng	02/11/2006	CCQ2415A	23	<i>hu</i>	7.1	9,0	8,2	
24	2124150054	Nguyễn Văn	Hội	06/02/2006	CCQ2415B	13	<i>hoi</i>	7.2	7,0	7,1	
25	2124150087	Nguyễn Tấn	Hùng	22/08/2006	CCQ2415A	25	<i>hu</i>	6.9	6,2	6,5	
26	2124150056	Lê Đình Khánh	Hung	04/09/2006	CCQ2415B	26	<i>hu</i>	6.4	7,2	6,9	
27	2124150005	Lê Việt	Hung	22/05/2006	CCQ2415A	27	<i>hu</i>	7.4	8,2	7,9	
28	2124150003	Ngô Quốc	Huy	13/10/2006	CCQ2415A	28	<i>hu</i>	8.0	8,8	8,5	
29	2124150093	Nguyễn Quang	Huy	22/04/1999	CCQ2415B			0.0			

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809012)
Ngày thi: 30/01/2026
Giờ thi: 9g45
Phòng thi: D2-06

Số SV có mặt: 30
Số bài thi: 30
Số tờ giấy thi: 30

Handwritten signatures and initials:
P.V. Sm
Ng. J. Ng. Di

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2124150028	Trần Bá	Huy	22/09/2006	CCQ2415A	30	<i>[Signature]</i>	6.0	8,0	7,2	
31	2124150021	Nguyễn Thành	Khải	23/02/2006	CCQ2415A	31	<i>[Signature]</i>	7.4	8,0	7,8	
32	2124150086	Đặng Huy	Khiêm	25/09/2006	CCQ2415B	32	<i>[Signature]</i>	7.2	7,6	7,4	
33	2124150064	Đỗ Đăng	Khoa	01/01/2006	CCQ2415B	33	<i>[Signature]</i>	7.7	7,2	7,4	
34	2124150027	Nguyễn Trung	Kiên	16/08/2006	CCQ2415A			1.1			
35	2124150015	Châu Gia	Kiệt	11/02/2006	CCQ2415A	35	<i>[Signature]</i>	7.5	6,6	7,0	
36	2124150008	Nguyễn Hoàng	Lịch	27/04/2006	CCQ2415A	36	<i>[Signature]</i>	7.5	7,4	7,4	
37	2124150006	Nguyễn Hoàng	Long	17/10/2006	CCQ2415A	37	<i>[Signature]</i>	6.0	7,4	6,8	
38	2124150096	Phạm Phú	Lực	14/09/2005	CCQ2415B	12	<i>[Signature]</i>	7.2	7,8	7,6	
39	2124150038	Trần Anh	Lực	24/11/2003	CCQ2415B			5.7			
40	2124150047	Trần Văn	Mẫn	21/01/2006	CCQ2415B			6.0			

32/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809015)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-07

Số SV có mặt: 23

Số bài thi: 23

Số tờ giấy thi: 23

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124230020	Đỗ Kỳ	Anh	08/04/2006	CCQ2423A		0.0			
2	2124230033	Huyền Ngọc	Cẩm	02/05/2005	CCQ2423A		0.0			
3	2124230001	Hồ Hữu	Chánh	10/07/2006	CCQ2423A	Chánh	10.0	7.4	8.4	
4	2124230003	Nguyễn Huỳnh Tuấn	Đạt	24/11/2006	CCQ2423A	Đạt	7.0	7.4	7.2	
5	2124230017	Nguyễn Ngọc Anh	Đạt	16/01/2006	CCQ2423A	Đạt	5.0	5.4	5.2	
6	2124230025	Vũ Thành	Đạt	25/10/2005	CCQ2423A	Đạt	5.0	6.6	6.0	
7	2124230015	Huỳnh Hoài	Hiên	23/11/2004	CCQ2423A	Hiên	5.0	6.6	6.0	
8	2124230035	Nguyễn Trọng	Huy	30/06/2006	CCQ2423A	Huy	10.0	8.8	9.3	
9	2124230028	Trần Trường	Huy	23/03/2006	CCQ2423A	Huy	5.0	7.2	6.3	
10	2124230030	Đỗ Nam	Khánh	05/01/2006	CCQ2423A	Khánh	5.0	8.4	7.0	
11	2124230034	Nguyễn Đức Anh	Khoa	18/03/2006	CCQ2423A	Khoa	6.0	8.4	7.4	
12	2124230037	Lê Anh	Kiệt	05/01/2006	CCQ2423A	Kiệt	5.0	6.8	6.1	
13	2124230006	Nguyễn Thành	Lộc	15/02/2006	CCQ2423A	Lộc	6.0	8.2	7.3	
14	2124230014	Lê Thị Trà	My	25/02/2006	CCQ2423A	My	10.0	8.0	8.8	
15	2124230011	Nguyễn Thảo	Nguyên	07/04/2006	CCQ2423A	Thảo	6.0	9.0	7.8	
16	2124230012	Trần Phạm Khánh	Nguyên	11/09/2006	CCQ2423A		0.0			
17	2124230018	Võ Minh	Nhật	19/10/2006	CCQ2423A		0.0			
18	2124230027	Nguyễn Hữu	Phong	03/05/2006	CCQ2423A	Phong	5.0	8.4	7.0	
19	2124230007	Trương Trường	Phúc	21/10/2006	CCQ2423A	Phúc	5.0	8.2	6.9	
20	2124230008	Nguyễn Thanh	Sang	15/09/2006	CCQ2423A	Sang	5.0	7.2	6.3	
21	2124230010	Võ Thanh	Tấn	01/09/2006	CCQ2423A	Thanh Tấn	7.0	8.0	7.6	
22	2124230036	Nguyễn Minh	Thiện	17/10/2006	CCQ2423A		0.0			
23	2124230002	Thái Trường	Thịnh	10/12/2006	CCQ2423A	Thịnh	7.0	8.0	7.6	
24	2123050068	Nguyễn Trung	Thoại	07/01/2005	CCQ2305B	Thoại	7.0	8.0	7.6	
25	2124230019	Võ Xuân	Tiến	17/02/2006	CCQ2423A	Tiến	7.0	7.8	7.5	
26	2124230031	Nguyễn Cao	Toàn	22/09/2006	CCQ2423A	Toàn	6.0	9.4	8.0	
27	2124230032	Trần Bá	Tuấn	21/11/2004	CCQ2423A	Tuấn	5.0	8.0	6.8	
28	2124230022	Lê Quang	Vinh	15/02/2006	CCQ2423A	Vinh	5.0	6.6	6.0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809022)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-08

Số SV có mặt: 32
Số bài thi: 32
Số tờ giấy thi: 32

VT Kút
Nguyễn Thị Thanh Thảo

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150136	Hoàng Huy Phước	An	12/10/2007	CCQ2515D	<i>Phước</i>	6.9	7.2	7.1	
2	2125150137	Trần Nguyễn Bình	An	26/04/2007	CCQ2515D	<i>Bình</i>	6.7	7.4	7.1	
3	2125150234	Nguyễn Huy Tuấn	Anh	14/04/2007	CCQ2515C	<i>Tuấn</i>	5.0	6.8	6.1	
4	2125150135	Lê Đức	Ánh	28/02/2007	CCQ2515D	<i>Đức</i>	7.2	5.6	6.2	
5	2125150146	Cao Hoài	Bảo	06/04/2007	CCQ2515D	<i>Hoài</i>	6.9	7.8	7.4	
6	2125150138	Nguyễn Quốc	Bảo	09/07/2007	CCQ2515D	<i>Quốc</i>	7.0	5.8	6.3	
7	2125150140	Lâm Thái	Bình	11/06/2007	CCQ2515D	<i>Thái</i>	8.7	8.0	8.3	
8	2125150144	Bùi Mạnh	Cường	06/12/2007	CCQ2515D	<i>Mạnh</i>	6.4	6.8	6.6	
9	2125150098	Vũ Mạnh	Cường	07/05/2007	CCQ2515C		0.0			
10	2125150112	Nguyễn Thành	Danh	19/01/2007	CCQ2515C	<i>Thành</i>	7.9	8.0	8.0	
11	2125150075	Nguyễn Hoài	Đạt	13/10/2007	CCQ2515C	<i>Đạt</i>	7.2	5.8	6.4	
12	2125150083	Nguyễn Thành	Đạt	28/03/2007	CCQ2515C	<i>Đạt</i>	6.7	7.2	7.0	
13	2125150145	Nguyễn Thành	Đạt	24/11/2007	CCQ2515D	<i>Đạt</i>	8.5	8.0	8.2	
14	2125150141	Lê Vinh	Định	26/03/2007	CCQ2515D	<i>Vinh</i>	6.3	5.6	5.9	
15	2125150080	Hoàng Công	Doanh	06/11/2006	CCQ2515C	<i>Doanh</i>	7.1	7.8	7.5	
16	2125150151	Hoàng Trung	Dũng	06/01/2007	CCQ2515D	<i>Trung</i>	6.7	7.2	7.0	
17	2125150134	Nguyễn Tấn	Dũng	22/08/2007	CCQ2515D	<i>Tấn</i>	7.9	7.2	7.5	
18	2125150082	Nguyễn Hoàng Nam	Duy	18/01/2006	CCQ2515C		0.0			
19	2125150156	Vũ Nguyễn Khánh	Duy	16/11/2007	CCQ2515D	<i>Khánh</i>	7.4	6.6	6.9	
20	2125150124	Nguyễn Hữu	Giang	18/09/2007	CCQ2515D	<i>Hữu</i>	5.7	7.4	6.7	
21	2125150130	Nguyễn Chí	Hào	06/12/2007	CCQ2515D		2.4			
22	2125150093	Nguyễn Thanh	Hiền	12/12/2007	CCQ2515C	<i>Thanh</i>	0.0	5.4	3.2	
23	2125150094	Trịnh Ngọc Minh	Hiếu	16/10/2007	CCQ2515C	<i>Minh</i>	8.5	7.8	8.1	
24	2125150153	Nguyễn Tiến	Hợp	29/09/2007	CCQ2515D		0.0			
25	2125150231	Mai Thế	Hùng	14/12/2005	CCQ2515C	<i>Thế</i>	6.9	7.4	7.2	
26	2125150097	Nguyễn Phi	Hùng	09/12/2006	CCQ2515C	<i>Phi</i>	6.3	7.4	7.0	
27	2125150101	Lê Gia	Hung	31/12/2007	CCQ2515C	<i>Gia</i>	6.7	7.6	7.2	
28	2125150079	Mai Phúc	Hung	25/03/2007	CCQ2515C		0.0			
29	2125150078	Dương Minh	Huy	09/09/2007	CCQ2515C	<i>Minh</i>	7.7	6.6	7.0	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809022)
Ngày thi: 30/01/2026
Giờ thi: 9g45
Phòng thi: D2-08

Số SV có mặt: 32
Số bài thi: 32
Số tờ giấy thi: 32

[Handwritten signatures and notes: "Thiet", "Ng Thi Thanh Thap"]

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150077	Nguyễn Văn	Huy	29/11/2007	CCQ2515C		<i>huy</i>	6.1	7.2	6.8	
31	2125150113	Nguyễn Bảo	Kha	10/07/2007	CCQ2515C		<i>Kha</i>	7.4	7.8	7.6	
32	2125150158	Đặng Thế	Khang	03/02/2007	CCQ2515D		<i>Khang</i>	6.1	6.8	6.5	
33	2125150099	Võ Văn	Khiêm	03/02/2007	CCQ2515C		<i>Khiem</i>	6.5	6.2	6.3	
34	2125150121	Lê Anh	Khoa	29/11/2007	CCQ2515D		<i>Khoa</i>	8.5	8.0	8.2	
35	2125150125	Đông Anh	Khôi	14/09/2007	CCQ2515D			0.0			
36	2125150166	Hồ Sỹ	Linh	09/10/2007	CCQ2515D		<i>Linh</i>	6.5	6.6	6.6	
37	2125150152	Nguyễn Nhật	Long	28/10/2007	CCQ2515D		<i>Long</i>	9.0	8.0	8.4	
38	2125150084	Trần Bá Đức	Mạnh	20/01/2007	CCQ2515C			0.0			
39	2125150142	Ngô Nhật	Nam	18/12/2007	CCQ2515D		<i>Nam</i>	5.1	6.4	5.9	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809033)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-09

Số SV có mặt: 27

Số bài thi: 27

Số tờ giấy thi: 27

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150171	Ngô Khánh	Nhật	01/06/2007	CCQ2515E		9.2	8,6	8,8	
2	2125150213	Trần Quốc	Nhật	20/01/2004	CCQ2515F		7.4	8,2	7,9	
3	2125150222	Lê Quốc	Phong	02/04/2007	CCQ2515F		8.4	8,2	8,3	
4	2125150224	Nguyễn Ngọc Khánh	Phong	29/07/2007	CCQ2515F		8.5	7,6	8,0	
5	2125150190	Trần Đức	Phú	27/02/2007	CCQ2515E		8.7	7,8	8,2	
6	2125150208	Lê Thanh	Phúc	10/06/2007	CCQ2515F		7.8	6,8	7,2	
7	2125150173	Phạm Lê Minh	Quan	15/09/2007	CCQ2515E		8.5	6,6	7,4	
8	2125150202	Nguyễn Trần Khánh	Quân	06/04/2007	CCQ2515E		8.1	7,2	7,6	
9	2125150206	Nguyễn Trọng	Quân	14/06/2007	CCQ2515E		7.2	6,8	7,0	
10	2125060142	Đoàn Thanh	Quang	06/10/2007	CCQ2506D		6.8	6,6	6,7	
11	2125150217	Phạm Ngọc	Quý	18/06/2007	CCQ2515F		7.6			
12	2125060141	Phan Lê Công	Tâm	20/01/2007	CCQ2506D		7.8	6,6	7,1	
13	2125150189	Nguyễn Duy	Tân	04/07/2007	CCQ2515E		7.7	8,6	8,2	
14	2125150174	Trần Đức	Tân	06/01/2007	CCQ2515E		0.0			
15	2125150178	Nguyễn Minh	Thắng	04/05/2007	CCQ2515E		7.8	8,6	8,3	
16	2125150207	Phạm Văn	Thành	22/11/2007	CCQ2515F		8.4	7,0	7,6	
17	2125150200	Trần Hữu	Thành	05/04/2007	CCQ2515E		8.0	7,6	7,8	
18	2125150220	Phan Đình Nhất	Thiên	11/02/2007	CCQ2515F		8.5	6,6	7,2	
19	2125150188	Huỳnh Phan Nhật	Thịnh	23/10/2007	CCQ2515E		8.2	7,2	7,6	
20	2125150183	Nguyễn Gia	Thịnh	13/02/2007	CCQ2515E		7.5	8,4	8,0	
21	2125150205	Nguyễn Phạm Huy	Thuần	09/11/2007	CCQ2515E		7.7	7,0	7,3	
22	2125150191	Trần Bình	Thuận	29/03/2007	CCQ2515E		7.6	5,8	6,5	
23	2125150193	Võ Văn	Trí	18/04/2007	CCQ2515E		8.2	8,4	8,3	
24	2125150182	Nguyễn Quốc	Trung	16/05/2007	CCQ2515E		8.3	8,0	8,1	
25	2125150186	Lê Quang	Trường	05/11/2007	CCQ2515E		7.4	7,6	7,5	
26	2125150192	Nguyễn Đặng Anh	Trường	22/01/2007	CCQ2515E		8.4	8,0	8,2	
27	2125150211	Phạm Văn	Trường	16/01/2004	CCQ2515F		0.0			
28	2125150199	Dương Hoàng	Tuấn	15/08/2007	CCQ2515E		7.6	8,2	8,0	
29	2125150179	Phạm Minh	Tuấn	12/11/2007	CCQ2515E		7.3	8,6	8,1	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công
nghiệp (22809033)
Ngày thi: 30/01/2026
Giờ thi: 9g45
Phòng thi: D2-09

Số SV có mặt: 27
Số bài thi: 27
Số tờ giấy thi: 27

Nguyễn Minh Đan
X H

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150204	Hồ Anh	Việt	07/07/2007	CCQ2515E	<i>Vết</i>	7.2	7.2	7.2	

35/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809012)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-11

Số SV có mặt: 29...

Số bài thi: 29...

Số tờ giấy thi: 29...

Trần Văn Nam Phan Kim Ngân

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2124150045	Phạm Tấn Mạnh	28/03/2006	CCQ2415B	01	Mạnh	6.1	7.0	6.6	
2	2124150076	Ngô Hoàng Mến	29/04/2006	CCQ2415B	02	Mến	8.2	7.4	7.7	
3	2124150001	Cà Văn Minh	01/01/2001	CCQ2415A	03	Minh	7.7	8.4	8.1	
4	2124150016	Võ Thanh Nguyên	12/09/2006	CCQ2415A	04	Thanh	7.4	8.2	7.9	
5	2124150061	Nguyễn Jên Ni	23/10/2006	CCQ2415B	05	Jên	7.8	7.8	7.8	
6	2124150014	Trương Tấn Phát	20/06/2006	CCQ2415A			6.0			
7	2124150044	Nguyễn Thanh Phong	24/02/2006	CCQ2415B	07	Phong	5.9	7.0	6.6	
8	2124150092	Phạm Ngọc Phong	23/11/2006	CCQ2415B	08	Phong	6.0	6.6	6.4	
9	2124150013	Kiều Diễm Phúc	29/06/2006	CCQ2415A	35	Phúc	8.2	8.2	8.2	
10	2124150097	Nghiêm Văn Phúc	28/07/1999	CCQ2415A	10	Phúc	7.0	7.6	7.4	
11	2124150032	Nguyễn Thanh Hoàng Phúc	29/01/2006	CCQ2415A	11	Phúc	5.2	5.8	5.6	
12	2124150043	Nguyễn Trần Thiên Phước	02/01/2006	CCQ2415B			6.0			
13	2124150082	Nguyễn Anh Quá	14/01/2005	CCQ2415B	13	Quá	7.2	5.6	6.2	
14	2124150022	Hồ Lê Phước Quan	18/01/2006	CCQ2415A	14	Quan	7.8	8.2	8.0	
15	2124150046	Đỗ Phi Quân	08/03/2006	CCQ2415B	15	Quân	7.7	7.4	7.5	
16	2124150042	Đặng Văn Sơn	16/11/2006	CCQ2415B	16	Sơn	7.3	6.8	7.0	
17	2124150034	Nguyễn Thành Tài	23/06/2006	CCQ2415A	17	Tài	7.0	7.0	7.0	
18	2124150024	Phạm Đức Tài	07/04/2006	CCQ2415A	18	Tài	7.6	7.2	7.4	
19	2124150057	Lê Nguyên Tân	04/01/2006	CCQ2415B	19	Tân	7.2	7.2	7.2	
20	2124150062	Huỳnh Bá Thiên	06/06/2006	CCQ2415B	20	Thiên	7.5	7.0	7.2	
21	2124150072	Nguyễn Thuận Thiên	30/05/2005	CCQ2415B	34	Thiên	8.2	8.8	8.6	
22	2124150012	Trần Hữu Toàn	15/12/2006	CCQ2415A	22	Toàn	7.3	7.2	7.2	
23	2124150040	Nguyễn Đức Trí	05/07/2006	CCQ2415B	23	Trí	7.8	7.6	7.7	
24	2124150029	Phạm Trung Trực	02/04/2006	CCQ2415A	24	Trúc	6.2	7.8	7.2	
25	2124150026	Lê Văn Truyền	31/03/2006	CCQ2415A	25	Truyền	6.8	6.6	6.7	
26	2124150031	Lê Anh Tuấn	20/01/2006	CCQ2415A	26	Tuấn	7.0	7.0	7.0	
27	2124150085	Trần Đình Lê Tuấn	09/05/2006	CCQ2415B	27	Tuấn	6.9	7.0	7.0	
28	2124150084	Nguyễn Trọng Tùng	22/07/2006	CCQ2415B			6.0			
29	2124150017	Võ Văn Tùng	10/02/2006	CCQ2415A	29	Tùng	6.6	6.6	6.6	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ gọi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809012)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-11

Số SV có mặt: 29

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 1

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2124150002	Phạm Quốc	Việt	14/09/2006	CCQ2415A	30	Việt	6.2	7,4	6,9	
31	2124150079	Nguyễn Xuân	Vinh	23/10/2006	CCQ2415B	31	Vinh	7.8	6,6	7,1	
32	2124150020	Phạm Thành	Xinh	28/12/2003	CCQ2415A	33	Xinh	7.9	9,0	8,6	

36/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI
Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Thuy
Đỗ Quang
Thuy
Luu
N.T.Tin

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809033)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-12

Số SV có mặt: 30
Số bài thi: 30
Số tờ giấy thi: 30

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150194	Nguyễn Khắc Ân	29/11/2007	CCQ2515E			9.0	7,0	7,8	
2	2122060044	Châu Hoài Anh	25/05/2004	CCQ2206B			0.0			
3	2125150219	Nguyễn Tuấn Anh	03/02/2007	CCQ2515F			7.7	7,8	7,8	
4	2125150229	Nguyễn Tuấn Anh	20/11/2007	CCQ2515F			6.9	7,8	7,4	
5	2125150216	Phan Tấn Ngọc Anh	06/08/2007	CCQ2515F			7.3	7,4	7,4	
6	2125150184	Trần Tuấn Anh	05/08/2007	CCQ2515E			7.2	7,0	7,1	
7	2125060143	Đặng Nguyễn Hoàng Bách	24/03/2007	CCQ2506D			0.0			
8	2125150181	Hà Chấn Bằng	10/07/2003	CCQ2515E			7.4	7,2	7,3	
9	2125150225	Lê Quốc Bảo	14/01/2007	CCQ2515F			8.7	7,8	8,2	
10	2125150218	Nguyễn Xuân Bảo	17/09/2007	CCQ2515F			8.1	6,6	7,2	
11	2125150169	Lê Ngọc Bội	03/01/2007	CCQ2515E			8.6	6,8	7,5	
12	2125150195	Nguyễn Thanh Điền	06/10/2007	CCQ2515E			8.0	7,8	7,9	
13	2125150212	Nguyễn Đình Điệp	10/04/2007	CCQ2515F			7.8	5,6	6,5	
14	2125150198	Vũ Hồng Đức	11/05/2007	CCQ2515E			7.2	7,8	7,6	
15	2125150187	Bùi Hoàng Dũng	01/01/2007	CCQ2515E			8.1	7,4	7,7	
16	2125150170	Phạm Trần Xuân Duy	27/11/2007	CCQ2515E			8.2	7,8	8,0	
17	2125150168	Trang Thanh Hải	09/12/2007	CCQ2515E			0.0			
18	2125150215	Văn Chí Hải	24/02/2007	CCQ2515F			7.8	7,2	7,4	
19	2125150227	Lê Quang Hạnh	19/03/2007	CCQ2515F			7.5	8,0	7,8	
20	2125150226	Võ Chế Hoàng	12/08/2007	CCQ2515F			8.4	8,0	8,2	
21	2125150175	Nguyễn Quang Khải	31/03/2007	CCQ2515E			7.4	6,8	7,0	
22	2125150185	Nguyễn Hoàng Khang	14/08/2007	CCQ2515E			8.3	7,2	7,6	
23	2125150196	Đào Đăng Khoa	10/04/2007	CCQ2515E			8.1	7,0	7,4	
24	2125150203	Lê Phạm Trọng Khôi	23/01/2007	CCQ2515E			7.8	7,0	7,3	
25	2125150201	Huỳnh Võ Anh Kiệt	06/06/2007	CCQ2515E			8.1	8,0	8,0	
26	2125150176	Trần Thế Kiệt	15/05/2007	CCQ2515E			8.3	8,2	8,2	
27	2125150180	Trình Anh Kiệt	18/11/2007	CCQ2515E			6.9			
28	2125150172	Huỳnh Quý Lộc	17/03/2007	CCQ2515E			7.7	6,4	6,9	
29	2125150167	Lênh Tú Long	17/10/2007	CCQ2515E			8.0	6,0	6,8	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809033)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-12

Số SV có mặt: 30
Số bài thi: 30
Số tờ giấy thi: 30

Đỗ Quang Huy
N.T. Tú

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150177	Huỳnh Minh	Nghĩa	04/12/2007	CCQ2515E		Nghĩa	7.3	7,4	7,4	
31	2125150214	Nguyễn Văn	Nghĩa	11/01/2007	CCQ2515F		Nghĩa	7.1	7,2	7,2	
32	2125150228	Dương Minh Trung	Nguyễn	30/10/2007	CCQ2515F		Nguyễn	8.4	7,6	7,8	
33	2125150223	Nguyễn Duy	Nguyễn	15/05/2007	CCQ2515F		Duy	9.0	7,4	8,0	
34	2125150197	Đỗ Thiện	Nhân	21/08/2007	CCQ2515E		Thiện	7.7	7,6	7,6	

37/39

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809022)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-13

Số SV có mặt: 29...

Số bài thi:29.

Số tờ giấy thi: 29.

Trần Thị Dương Di
Võ Thị
Ngô Dũng

STT	Mã SV	Họ và Tên	Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
1	2125150139	Lý Thế Nghĩa	30/07/2007	CCQ2515D			0.0			
2	2125150111	Phạm Văn Nhân	14/11/2007	CCQ2515C	27	<i>nh</i>	6.1	8.4	7.5	
3	2125150154	Nguyễn Tấn Phát	17/05/2007	CCQ2515D	11	<i>Phát</i>	6.9	7.6	7.3	
4	2125150165	Phan Trọng Phát	10/02/2007	CCQ2515D	03	<i>P</i>	7.7	7.6	7.6	
5	2125150123	Trần Tấn Phát	10/07/2007	CCQ2515D	38	<i>Phat</i>	7.7	8.2	8.0	
6	2125150159	Lâm Hoàng Phổ	09/02/2007	CCQ2515D	08	<i>Pho</i>	8.0	7.6	7.8	
7	2125150148	Nguyễn Hoàng Phong	05/01/2007	CCQ2515D	26	<i>Phong</i>	6.4	8.2	7.5	
8	2125150129	Đặng Gia Phú	24/04/2006	CCQ2515D	34	<i>Phu</i>	6.1	7.0	6.6	
9	2125150232	Cao Trần Quân	30/11/2007	CCQ2515C			0.0			
10	2125150095	Trần Minh Quân	16/09/2007	CCQ2515C	32	<i>Quân</i>	6.5	7.0	6.8	
11	2125150127	Nguyễn Vinh Quang	18/11/2007	CCQ2515D			0.0			
12	2125150090	Nguyễn Ngọc Quý	25/06/2007	CCQ2515C	04	<i>Quy</i>	8.0	8.4	8.2	
13	2125150085	Cao Thái Sơn	19/10/2007	CCQ2515C	20	<i>Son</i>	6.4	6.8	6.6	
14	2125150122	Nguyễn Hoàng Sơn	30/10/2007	CCQ2515D	39	<i>Son</i>	8.0	7.8	7.9	
15	2123150046	Phan Thành Sỹ	24/07/2005	CCQ2315B	13	<i>Sy</i>	7.4	6.4	6.8	
16	2125150074	Võ Tấn Tài	08/03/2007	CCQ2515C	41	<i>Tai</i>	7.1	7.6	7.4	
17	2125150115	Võ Minh Tân	30/12/2007	CCQ2515C	05	<i>Tan</i>	6.1	7.4	6.9	
18	2125150160	Nguyễn Thị Vi Thanh	27/01/2007	CCQ2515D	37	<i>Thi</i>	6.3	7.0	6.7	
19	2125150102	Trần Quốc Thanh	17/06/2007	CCQ2515C	06	<i>Thuc</i>	7.2	8.4	7.9	
20	2125150086	Ôn Hoà Thành	06/07/2007	CCQ2515C			0.0			
21	2125150071	Phạm Ngọc Quốc Thiện	02/02/2007	CCQ2515C	40	<i>Thien</i>	7.2	7.2	7.2	
22	2125150132	Kiều Quang Thiệu	23/10/2006	CCQ2515D	19	<i>Thieu</i>	7.7	7.0	7.3	
23	2125150155	Ngô Đặng Minh Trí	22/05/2007	CCQ2515D	15	<i>Tri</i>	6.9	7.8	7.4	
24	2125150103	Võ Hoàng Minh Trí	06/10/2004	CCQ2515C	22	<i>Tri</i>	7.2	6.8	7.0	
25	2125150088	Nguyễn Minh Triết	06/10/2007	CCQ2515C	33	<i>Triet</i>	4.5	6.2	5.5	
26	2125150100	Trần Văn Trường	19/11/2006	CCQ2515C	17	<i>Truong</i>	7.2	7.0	7.1	
27	2125150143	Phạm Anh Tú	12/03/2007	CCQ2515D	07	<i>Tu</i>	6.9	8.0	7.6	
28	2125150150	Phạm Lê Anh Tú	26/09/2007	CCQ2515D			0.0			
29	2125150105	Từ Minh Tuấn	25/07/2007	CCQ2515C	36	<i>Tu</i>	7.2	6.0	6.5	

DANH SÁCH SINH VIÊN DỰ THI

Học kỳ 1 (2025-2026)

Cán bộ coi thi 1 Cán bộ coi thi 2 G.Viên chấm thi 1 G.Viên chấm thi 2

Môn học: An toàn điện và môi trường công nghiệp (22809022)

Ngày thi: 30/01/2026

Giờ thi: 9g45

Phòng thi: D2-13

Số SV có mặt: 22

Số bài thi: 29

Số tờ giấy thi: 29

2H
Nguyễn Thị Duyên
Nguyễn Thị
Nguyễn Dung

STT	Mã SV	Họ và Tên		Ngày sinh	Mã lớp	Số tờ Mã đề	Chữ ký SV	Đ.QT (40%)	Đ.Thi (60%)	Điểm HP	Ghi chú
30	2125150233	Phạm Anh	Tuấn	18/08/2006	CCQ2515C	21	Tuấn	4.7	6.4	5.7	
31	2125150087	Phan Trung	Tuấn	15/05/2007	CCQ2515C	14	Trung	7.4	6.6	6.9	
32	2125150114	Đặng Quốc	Vĩ	17/09/2007	CCQ2515C	24		8.0	7.0	7.4	
33	2125150072	Nguyễn Hùng	Vương	12/06/2007	CCQ2515C	35	Nguyễn	6.4	7.0	6.8	
34	2125150149	Phạm Hùng	Vương	15/02/2007	CCQ2515D			6.1			
35	2125150091	Hồ Lê Văn	Vỹ	27/06/2007	CCQ2515C	18	Vỹ	7.2	6.2	6.6	